

Vai trò của hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh trung học cơ sở đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Nguyễn Đỗ Hương Giang

TS. Trường Đại học Nông - Lâm Thái Nguyên

Received: 15/4/2024; Accepted: 19/4/2024; Published: 24/4/2024

Abstract: Traditional and current testing and assessment of learning outcomes have changed a lot. The new general education program shifts to assessment based on the requirements for competency. According to the 2018 General Education Program: “The goal of Testing and evaluating the learning outcomes of middle school students is to provide accurate, timely, and valuable information about the level of meeting requirements.” program needs and student progress to guide learning activities, adjust teaching activities, manage and develop the program, ensure the progress of each student and improve quality education.” The article aims to affirm the importance of testing and evaluating the learning outcomes of middle school students to meet the requirements of the 2018 General Education Program.

Keywords: General education program 2018; check; Evaluate; learning outcomes; Secondary school students

1. Đặt vấn đề

Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 là chương trình định hướng GD & ĐT cho mọi cấp học phổ thông do Bộ GD&ĐT Việt Nam ban hành ngày 26 tháng 12 năm 2018 theo thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT về “Ban hành CTGDPT”. Chương trình GDPT 2018 ra đời với mục đích thay thế và kế thừa chương trình giáo dục (GD) hiện hành 2006 đang được áp dụng cho mọi cấp học phổ thông ở VN, đồng thời “Bảo đảm phát triển phẩm chất và năng lực người học thông qua nội dung GD với những kiến thức cơ bản, thiết thực; hiện đại; hài hòa đức, trí, thể, mỹ; chú trọng thực hành, vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong học tập và đời sống; tích hợp cao ở các lớp học dưới, phân hóa dần ở các lớp học trên; thông qua các phương pháp (PP), hình thức tổ chức GD phát huy tính chủ động và tiềm năng của mỗi học sinh (HS), các phương pháp KT, ĐG phù hợp với mục tiêu GD và PP giáo dục để đạt được mục tiêu đó». Đây là lần đầu tiên trong lịch sử giáo dục VN, một CTGDPT hoàn chỉnh được ban hành trước khi tiến hành biên soạn SGK.

Là một chương trình GD được xây dựng theo hướng mở, lấy người học làm trung tâm, CTGDPT mới cho phép địa phương chủ động trong việc triển khai kế hoạch GD theo định hướng GD trên địa bàn mình, cũng như tạo điều kiện những nhà biên soạn sách và người dạy phát huy được tính chủ động của họ. Ngoài nguyên lý GD nền tảng bao gồm “học đi

đôi với hành”, “lý luận gắn liền với thực tiễn”, “GD ở nhà trường kết hợp với GD ở gia đình và xã hội”, chương trình còn chịu ảnh hưởng từ triết lý GD “học để biết - học để làm - học để chung sống - học để tự khẳng định mình” do Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp Quốc đề xướng, cũng như mô hình giáo dục STEM - một mô hình giảng dạy dựa trên ý tưởng trang bị cho người học những kiến thức, kỹ năng liên quan đến các lĩnh vực khoa học (science), công nghệ (technology), kỹ thuật (engineering), toán học (mathematics) dưới hình thức tiếp cận liên môn (interdisciplinary). Sự thất bại của mô hình trường học mới (VNEN) cũng để lại nhiều bài học và giá trị trong việc xây dựng CTGDPT mới. Chương trình chia làm hai giai đoạn chính: giai đoạn GD cơ bản (kéo dài từ lớp 1 đến lớp 9) và giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp (kéo dài từ lớp 10 đến lớp 12). Để hoàn thành chương trình, người học cần đạt được 5 phẩm chất và 10 năng lực cốt lõi theo yêu cầu.

Sau hơn 10 năm áp dụng CTGDPT hiện hành, Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương ĐCS VN đã quyết định ban hành nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 về «đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế».

Nhằm nâng cao chất lượng dạy và học cho học sinh THCS đáp ứng yêu cầu CTGDPT 2018, nghiên cứu hướng tới phân tích “Vai trò của hoạt động kiểm

tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh trung học cơ sở đáp ứng CTGDPT 2018".

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số vấn đề lý luận về kiểm tra (KT), đánh giá (ĐG) học sinh THCS đáp ứng yêu cầu đổi mới của CTGDPT 2018

2.1.1. Mục tiêu của KTĐG học sinh THCS trong quá trình dạy học

Hoạt động KTĐG kết quả học tập của HS là một trong những khâu quan trọng nhằm xác định thành tích học tập và mức độ chiếm lĩnh tri thức, KN, năng lực cũng như thái độ học tập của HS; có tác động tới nhu cầu động cơ học tập của HS.

Đối với GV, đó là cách để GV nhìn nhận mức độ học tập của HS, nhưng đồng thời cũng là cơ sở giúp GV tự ĐG bản thân mình về lượng kiến thức, năng lực chuyên môn cũng như tư cách đạo đức trước HS, đồng nghiệp và xã hội; từ đó không ngừng nỗ lực tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực sự phạm cũng như tư cách đạo đức của mình để đáp ứng yêu cầu của công việc.

Đối với các cấp quản lý từ cơ sở trường học tới trung ương, hoạt động KT, ĐG KQHT là cơ sở để đánh giá kết quả đào tạo của nhà trường cả về định lượng và định tính. Đây cũng là cơ sở để xây dựng chiến lược GD về mục tiêu, về đội ngũ GV, về vấn đề đổi mới nội dung, PP và hình thức tổ chức hoạt động dạy học của nhà trường trong từng giai đoạn.

2.1.2 Những nguyên tắc đánh giá KQHT của học sinh THCS

- KT, ĐG là quá trình thực hiện có hệ thống, có kế hoạch để xác định phạm vi đạt được của các mục tiêu đề ra đối với KQHT của học sinh.

- Khi KT, ĐG học sinh phải xác mục tiêu ĐG rõ ràng, cụ thể và phù hợp với yêu cầu, mục tiêu học tập. Các mục tiêu KT, ĐG KQHT của HS phải được biểu hiện dưới dạng những điều có thể quan sát, đo lường được.

- GV phân tích những ưu điểm và hạn chế của các công cụ ĐG để tối ưu hóa chúng trong quá trình thực hiện KT, ĐG học sinh.

- Khi ĐG giáo viên phải biết rõ mục đích ĐG, phương thức và quy trình ĐG để có áp dụng vào từng trường hợp cụ thể.

- KT, ĐG bao giờ cũng gắn với hiệu quả học tập của HS, nghĩa là trước tiên phải chú ý đến mục tiêu và KQHT của HS. Sau đó mới xác định các biện pháp kích thích sự nỗ lực học tập của HS, cuối cùng mới ĐG bằng điểm số.

- KT, ĐG KQHT của HS bao giờ cũng đi kèm theo

nhận xét để HS phát hiện những sai sót và ưu điểm của bản thân về kiến thức KN và năng lực trong quá trình học tập. Từ đó giúp HS xác định những phù hợp để nghiên cứu, trao đổi thêm nhằm nâng cao khả năng tiếp thu kiến thức và hoàn thiện bản thân.

- Qua những lỗi mắc phải của HS trong quá trình học tập, GV cần rút kinh nghiệm để phát hiện ra những sai sót của bản thân trong quá trình dạy và ĐG của mình để có những thay đổi phù hợp và kịp thời cách dạy sao cho phù hợp với năng lực HS.

- Nên sử dụng kết hợp nhiều PP KT, ĐG khác nhau nhằm tăng độ tin cậy và chính xác.

- Tăng cường lời cuốn và khuyến khích HS tham gia vào quá trình đánh giá, từ đó rèn luyện và PT khả năng ĐG và khả năng tự ĐG của HS nhà trường.

- Trước khi thực hiện hoạt động KT, ĐG KQHT, GV phải thông báo rõ ràng, cụ thể các phương thức KT, ĐG giúp HS định hướng trong quá trình ôn tập.

- KT, ĐG KQHT của HS cần dựa trên những cơ sở PP dạy học, kết hợp với chức năng chẩn đoán hoặc quyết định về mặt sự phạm để xác định rõ nhận thức của HS.

2.2. Các hình thức KT, ĐG KQHT học sinh THCS đáp ứng yêu cầu của CTGDPT 2018

- ĐG bằng nhận xét:

ĐG bằng lời nói và ĐG bằng hình thức viết. Cha mẹ HS, cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình GD học sinh, cũng tham gia phản hồi thông tin về ĐG KQHT của HS.

- ĐG bằng điểm số

Hình thức này dùng để ĐG thường xuyên, ĐG định kì thông qua các hình thức KT học sinh tương ứng với nhiệm vụ của các môn học cụ thể.

Hình thức ĐG bằng nhận xét ở mức Đạt hay chưa đạt áp dụng với môn Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Âm nhạc, Mĩ thuật, Nội dung giáo dục của địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Đối với các môn trong CTGDPT 2018 cách ĐG bằng nhận xét kết hợp ĐG bằng điểm số.

2.3. Các phương pháp KT, ĐG KQHT học sinh THCS

Một là, ĐG định kì. PP này được thực hiện vào giữa kỳ và cuối kỳ, học sinh tiến hành là bài KT (trên giấy hoặc trên máy tính) hoặc bài thực hành hoặc dự án học tập. Nếu là bài KT (trên giấy hoặc trên máy tính) thời gian làm bài là 45 phút (áp dụng cho môn học có dưới 70 tiết/năm học); từ 60-90 phút (áp dụng cho môn học có trên 70 tiết/năm học); 120 phút đối với môn chuyên tối đa. Các bài KT lấy điểm cần được xây dựng tuân theo ma trận đề KT, đáp ứng theo

yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong CTGDPT. Các bài KT, ĐG bằng nhận xét như bài thực hành, dự án học tập, trước khi thực hiện giáo viên cần có sự hướng dẫn học sinh, xây dựng các tiêu chuẩn ĐG theo quy định của CTGDPT 2018.

Việc tiến hành ĐG bằng nhận xét của mỗi môn học được tiến hành vào giữa kỳ và cuối kỳ. Việc tiến hành ĐG đối với môn học ĐG bằng nhận xét kết hợp với điểm của mỗi môn học được tiến hành tương tự.

Hai là, ĐG thường xuyên. PP này được thực hiện ĐG nhiều lần, dưới nhiều hình thức như hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập. Kết quả KT, ĐG KQHT được ghi vào Sổ theo dõi và ĐG học sinh:

+ Đối với môn học ĐG bằng nhận xét: 02 lần/học kỳ.

+ Đối với môn học ĐG bằng nhận xét kết hợp ĐG bằng điểm số, chọn số điểm ĐG thường xuyên trong mỗi học kỳ như sau:

- Môn học có 35 tiết/năm học: 02 ĐĐG. Môn học có trên 35 tiết/năm học đến 70 tiết/năm học: 03 ĐĐG. Môn học có trên 70 tiết/năm học: 04 ĐĐG

2.4. Những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động KT, ĐG học sinh THCS đáp ứng CTGDPT 2018

***Năng lực của người quản lý**

Người quản lý phải có nhận thức một cách đúng đắn về hoạt động KT, ĐG KQHT của học sinh THCS theo yêu cầu của CTGDPT 2018. Đây là xu hướng KT, ĐG KQHT mới mà ngành giáo dục VN đang thực hiện. Cùng với nhận thức đúng đắn, CBQL phải có tâm lý sẵn sàng cho hoạt động KT, ĐG KQHT của học sinh THCS theo CTGDPT 2018.

***Yếu tố GV**

Trong quá trình tổ chức KT, ĐG KQHT của HS, nếu GV hiểu đúng về tầm quan trọng của hoạt động KT, ĐG KQHT cho học sinh THCS, hiểu về các yêu cầu, các quy định KT, ĐG sẽ giúp giáo viên thực hiện việc KT, ĐG học sinh một cách công khai, công bằng, phản ánh đúng trình độ của HS. Ở chiều ngược lại, khi chưa hiểu đúng đắn bản chất của KT, ĐG hoặc không hiểu đúng quy trình KT, ĐG sẽ có ảnh hưởng không tốt tới việc công tác quản lý hoạt động KT, ĐG KQHT của HS.

***Chất lượng học sinh THCS**

Bậc THCS là giai đoạn giáo dục quan trọng hình thành nên nhân cách của HS. Chất lượng HS của nhà trường cao, hoạt động dạy học đạt hiệu quả thì hoạt động quản lý HD ĐG học sinh của trường đó cũng đạt hiệu quả cao và ngược lại. Đây là nhân tố tác động rất lớn đến hiệu quả hoạt động ĐG học sinh tại nhà

trường.

*** Mong muốn của cha mẹ HS**

Một quan niệm đã ăn sâu vào tâm lý của đông đảo học sinh, cha mẹ học sinh và trở thành tâm lý chung của xã hội đó là học để đi thi, để vào được đại học chứ không phải học để phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất áp dụng vào cuộc sống. cha mẹ học sinh cũng quá quen với việc hàng ngày đón con từ trường học về điều đầu tiên là hỏi con được bao nhiêu điểm, từ điểm số này các cha mẹ học sinh sẽ quy đổi ra xem con mình học tốt hay kém.

***Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động KT, ĐG KQHT cho học sinh THCS**

Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học có tác động lớn đến hiệu quả dạy học nói chung cũng như KT, ĐG KQHT nhằm phát triển năng lực của học sinh nói riêng. cơ sở vật chất đầy đủ, thiết bị dạy học hiện đại sẽ góp phần nhất định vào thành công của đổi mới KT, ĐG KQHT.

Về phía các nhà trường, để tạo điều kiện hỗ trợ tối đa cho KT, ĐG KQHT cho học sinh, ngoài việc đầu tư vào các khóa tập huấn dành cho giáo viên, mỗi nhà trường cần tăng cường sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong KT, ĐG KQHT của học sinh.

3. Kết luận

Tác giả đề xuất các biện pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động KT, ĐG KQHT ở các trường THCS đáp ứng CTGDPT 2018 như sau: Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng, vị trí, chức năng của KT, ĐG KQHT cho CBQL, GV và HS. Đổi mới PP và hình thức KT, ĐG KQHT của HS ở các trường THCS đáp ứng CTGDPT 2018. Hoàn thiện quy trình KT, ĐG KQHT của HS cho GV đáp ứng CTGDPT 2018. Khuyến khích cán bộ, GV tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng nâng cao hiểu biết, trình độ chuyên môn nghiệp vụ về KT, ĐG KQHT của HS cho CBQL, GV ở các trường THCS đáp ứng CTGDPT 2018. Tăng cường công tác thanh tra, KT, ĐG trong KT, ĐG KQHT của HS cho CBQL, GV ở các trường THCS. Tăng cường CSVC, ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động KT, ĐG KQHT của HS cho CBQL, GV ở các trường THCS đáp ứng CTGDPT 2018.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), *Tài liệu tập huấn dạy học và KT, ĐG KQHT theo định hướng phát triển năng lực học sinh cấp THCS*, Hà Nội.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình tổng thể CTGDPT 2018*. Hà Nội

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Thông tư số 22 về ĐG KQHT của học sinh THCS và THPT*. Hà Nội